**Phần một: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm huấn luyện cho chiến sĩ nắm được về hầm hào chiến đấu và công sự bảo đảm để làm cơ sở cho huấn luyện và chiến đấu. Ngoài ra giúp cho bộ đội thành thạo các động tác đào công sự bắn, hầm hào chiến đấu và công sự bảo đảm cho bộ binh, biết ngụy trang phù hợp với tùng địa hình và làm công sự ở những địa hình phức tạp: rừng rậm, núi đá, vùng bãi cát.

**2. Yêu cầu:**

- Nắm chắc ý nghĩa, tác dụng của hầm hào, công sự và bảo đảm.

- Biết phác họa và đào công sự bắn, hầm hào chiến đấu, công sự bảo đảm.

**II. NỘI DUNG**

A. Tác dụng, yêu cầu hầm hào chiến đấu, công sự bảo đảm.

B. Hình dáng, kích thước, cách đào.

**III. THỜI GIAN: 6 giờ**

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:**

- Huấn luyện: Lấy đội hình trung đội để huấn luyện do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Luyện tập: Theo đội hình tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì.

**2. Phương pháp:**

- Người dạy: Giảng giải, phân tích, kết hợp chỉ công sự mẫu.

- Người học: Nghe, quan sát, nắm chắc nội dung, tổ chức luyện tập tích cực.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB của đại đội.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện:**

- Giáo án đã được phê duyệt.

- Soạn thảo dựa trên tài liệu

+ Hướng dẫn làm và phê duyệt giáo án Quân sự (Xuất bản 2002)

+ Giáo trình HL KTCĐBB (Xuất bản 2004)

+ Giáo án HL KTCĐBB (Tập 4- Xuất bản năm 2013)

- Còi, cờ chỉ huy, súng tiểu liên AK

**2. Phân đội:**

- Vũ khí trang bị theo biên chế

- Cờ, còi, mõ quay, bia số 6,7 mỗi loại 3 chiếc.

**Buổi 1: TÁC DỤNG YÊU CẦU CỦA HẦM HÀO, CÔNG SỰ BẢO ĐẢM,**

**HÌNH DÁNG, KÍCH THƯỚC, THỨ TỰ PHÁC HỌA VÀ CÁCH ĐÀO**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm huấn luyện cho cán bộ chiến sĩ trong trung đội nắm chắc tác dụng, yêu cầu của hầm hào, công sự bảo đảm, hình dáng kích thước, thứ tự phác họa và cách đào làm cơ sở cho huấn luyện và vận dụng cho chiến đấu sau này.

**2. Yêu cầu:**

- Nắm chắc tác dụng của hầm hào chiến đấu, công sự bảo đảm.

- Nắm chắc được hình dáng, kích thước, thứ tự phác họa, cách đào

- Tích cực học mới ôn cũ.

**II. NỘI DUNG**

A. TÁC DỤNG, YÊU CẦU CỦA HẦM HÀO CHIẾN ĐẤU VÀ CÔNG SỰ BẢO ĐẢM.

B. HÌNH DÁNG, KÍCH THƯỚC, CÁCH ĐÀO.

1. Hào chiến đấu, hào cơ động.

2. Hầm chữ A, hầm ếch.

3. Hầm để đạn, hầm lương thực.

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian: 2 giờ

- Thời gian huấn luyện: 45 phút

- Thời gian luyện tập: 45 phút

- Thời gian kiểm tra: 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Huấn luyện: Lấy đội hình trung đội để huấn luyện do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Luyện tập: Theo đội hình tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì.

**2. Phương pháp**

- Người dạy: Giảng giải, phân tích, kết hợp chỉ công sự mẫu.

- Người học: Nghe, quan sát, nắm chắc nội dung, tổ chức luyện tập tích cực.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB của đại đội

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện:**

- Giáo án, sách dạy làm công sự ngụy trang, cờ còi, súng tiểu liên AK.

**2. Phân đội:**

- Vũ khí trang bị theo biên chế

- Bia số 6,7 mỗi loại 3 chiếc.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập hợp đơn vị, kiểm tra quân số, quy định vị trí đặt vật chất, khám súng, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự thao trường.

- Chấp hành nghiêm kỷ luật trên thao trường thực hiện 3 bước đi, 5 bước chạy.

- Nghỉ giải lao không nằm ra thao trường, cở bỏ trang bị.

- Khi đi vệ sinh triệt để lợi dụng sườn thấp.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập

- 1 hồi còi kết hợp với khẩu lệnh “Bắt đầu tập”

- 2 hồi còi kết hợp chỉ tay vào bộ phận nào bộ phận đó dừng tập sửa sai.

- 3 hồi còi kết hợp khẩu lệnh “thôi tập” về vị trí tập trung.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TỔ CHỨC BUỔI HỌC** | **NỘI DUNG** | **THỜI GIAN** | **PHƯƠNG PHÁP YÊU CẦU ĐẠT ĐƯỢC** | **VẬT CHẤT** |
| Trung đội trưởng huấn luyện | A. TÁC DỤNG, YÊU CẦU CỦA HẦM HÀO CHIẾN ĐẤU CÔNG SỰ BẢO ĐẢM  \* Tác dụng, Yêu cầu  a. Tác dụng  - Bảo đảm cơ động thay đổi vị trí bắn được bí mật, an toàn.  - Lợi dụng để phát huy được hỏa lực rộng rãi, nối liền các vị trí bắn với nhau.  - Bảo đảm cơ động cho người, vũ khí trang bị, lương thực, thực phẩm và các phương tiện chiến đấu khác được bí mật, an toàn.  b. Yêu cầu  - Phù hợp với ý định chiến đấu  - Đúng kích thước cơ động được thuận tiện  - Hạn chế gây thương vong thấp thất do bom đạn địch gây ra (nhất là khi đạn, lựu đạn nổ trong hào)  - Ít sụt lở, thoát nước dễ dàng, ngụy trang phù hợp với địa hình, địch khó lợi dụng.  B. HÌNH DÁNG, KÍCH THƯỚC, THÚ TỰ PHÁC HỌA VÀ CÁCH ĐÀO  1. Hào chiến đấu, hào cơ động  a. Hào chiến đấu  - Kích thước: Tùy theo yêu cầu, thời gian chiến đáu và địa hình để đào nông sâu khác nahu, thông thường hào chiến đấu đào sâu 1,2-1,4m (Chưa kể phần đắp. Hào đào gấp khúc theo từng đoạn, mỗi đoạn từ 6-8m, căn cứ vào địa hình các góc gấp khúc từ 90 độ - 120 độ)  - Cách đào: Tuy theo điều kiện xa hoặc gần địch và thời gian chuẩn bị, phác họa trước khi đào, có thể dùng vôi, cờ, cọc đánh dấu để đào cho đúng ý định.  - Thời gian gấp: dàn đội hình theo hình phác họa để đo cự ly, mỗi người từ 3 đến 4 bước rồi tiến hành đào.  \* Cách đào  - Phác họa trước khi đào: Dùng vôi hoặc cuốc xẻng đánh dấu mép trên của hào  - Phân công tổ  + Tổ 1: Cùng với tiểu đội trưởng dùng cọc, cuốc xẻng đánh dấu các ví trí bắn, điểm ngoặt của hào và các hầm ẩn nấp.  + Tổ 2: Dùng dây, vôi, xẻng cuốc vẽ phác mép hào phía trước, căn cứ vào vị trí tổ 1 để đánh dấu.  + Tổ 3: Căn cứ vào nét phác họa của mép trước rồi đo về phía sau để đủ chiều rộng của miệng hào đánh dấu và nối các điểm lại thành mép sau của hào.  - Tổ chức đào, thứ tự đào  + Tổ chức đào: Tùy theo tình hình địch và yêu cầu thời gian chiến đấu có thể triển khai để đào cùng 1 lúc cả hào và công sự bắn hoặc từng người đào công sự bắn trước rồi dần dần phát triển nối liền với nhau. Khi đào mỗi người phụ trách từ 3-4m trở lại, và quay cùng hướng để tránh va chạm vào nhau. Nếu mà khối lượng đào nhiều mà số người đào ít thì tập trung những đoạn quan trọng trước. Đào hào chiến đấu trước, hào cơ động sau.  + Tư thế và thứ tự đào  Tư thế: Tùy theo tình hình địch vfa địa hình mà vận dụng các tư thế nằm, quỳ đứng đào cho phù hợp.  Thứ tự đào: Lấy lớp cỏ trên để sang một bên xa nơi đổ đất để sau khi đào xong ngụy trang. Đào từng lớp đất để sau khi đào xong ngụy trang. Đào từng lớp đất đổ sang 2 bên (đổ đất mép hào về hướng trước) cho đến khi xong đổ đất sang 2 bên cách mép hào 0,2 đến 0,3 cao 0,3m đắp đất thoải, nén chặt. để tránh đạn sát thương.  \* Chú ý:  - Khi đào phải giữ đúng hướng (nhất là ban đêm)  - Tùy theo chất đất để xác định miệng hào rộng hay hẹp.  b. Hào cơ động  - Tùy theo nhiệm vụ và thời gian chiến đấu để quyết định đào sâu hay nông.  - Đào thành hình rắn lượn theo địa hình sâu từ 1,4 đến 1,8m.  \* Cách đào  - Phác họa trước khi đào: Dùng vôi hoặc cuốc xẻng đánh dấu mép trên của hào.  - Phân công tổ  + Tổ 1: Cùng với tiểu đội trưởng dùng cọc, cuốc xẻng đánh dấu các vị trí bắn, điểm ngoặt của hào và các hầm ẩn nấp.  + Tổ 2: Dùng dây, vôi, xẻng cuốc vẽ phác mép hào phía trước, căn cứ vào vị trí tổ 1 để đánh dấu.  + Tổ 3: Căn cứ vào nét phác họa của mép trước rồi đo về sau để đủ chiều rộng của miệng hào đánh dấu và nối các điểm lại thành mép sau của hào.  + Tổ chức đào: Tùy theo tình hình địch và yêu cầu thời gian chiến đấu có thể triển khai để đào cùng 1 lúc cả hào và công sự bắn hoặc từng người đào công sự bắn trước rồi dần dần phát triển nối liền với nhau. Khi đào mỗi người phụ trách từ 3-4m trở lại, và quay cùng hướng để tránh va chạm vào nhau. Nếu mà khối lượng đào nhiều mà số người đào ít thì tập trung những đoạn quan trọng trước. Đào hào chiến đấu trước, hào cơ động sau.  + Tư thế và thứ tự đào  Tư thế: Tùy theo tình hình địch vfa địa hình mà vận dụng các tư thế nằm, quỳ đứng đào cho phù hợp.  Thứ tự đào: Lấy lớp cỏ trên để sang một bên xa nơi đổ đất để sau khi đào xong ngụy trang. Đào từng lớp đất để sau khi đào xong ngụy trang. Đào từng lớp đất đổ sang 2 bên (đổ đất mép hào về hướng trước) cho đến khi xong đổ đất sang 2 bên cách mép hào 0,2 đến 0,3 cao 0,3m đắp đất thoải, nén chặt. để tránh đạn sát thương.  \* Chú ý:  - Khi đào phải giữ đúng hướng (nhất là ban đêm)  - Tùy theo chất đất để xác định miệng hào rộng hay hẹp.  2. Hầm chữ A, hầm ếch  a. Hầm chữ A là hầm ẩn nấp có tiết diện tam giác cân, góc đỉnh khoảng 55 độ, khung thường bằng tre, gỗ hoặc sắt giống như kèo nhà hai mái. Hầm chữ A có thể nằm chìm hoặc nửa nổi, nửa chìm có lớp bảo vệ bằng đất hoặc trồng lẫn rơm rạ,… Hầm chữ A kết cấu đơn giản, chịu lực tốt, làm trên mọi địa hình, dễ làm, dễ tháo gỡ, tận dụng được nhiều vật liệu tại chỗ, tiện ứng dụng trong điều kiện dã chiến.  \* Kích thước  - Chiều rộng của hầm khoảng 0,9 đến 1,2m góc đỉnh của hầm 55 độ đến 60 độ  - Chiều cao từ nóc đến đáy 1,6 đến 1,8m  - Chiều dài của hầm từ 2 đến 2,5m.  \* Cách làm  - Công tác chuẩn bị  + Ngoài các dụng cụ dùng để đào hào, đắp khi tiến hành đào hầm cần phải chuẩn bị thêm: Gỗ làm cột xà nóc kích thước 15 đến 20cm, gỗ tre làm đà kê và lát mái kích thước, gỗ tre làm văng dọc và văng ngang kích thước 10 đến 12 cm phên  + Bảng tính toán vật liệu 1 hầm chữ A có kích thước rộng bằng 1,2m dài 2,225m, cao 1,4m làm bằng gỗ tròn như sau:  Tổng cộng: 67 đoạn gỗ, tư 1,5 đến 2m3, dự tính công 16,5 đến 18,5 công/ngày (công ngày từ 10 đến 12 giờ) gồm: đào đất 8,43m3 = 4,5 công, lát gỗ 67 đoạn = 8 đến 10 công (Cự li 1000 trở lại)  b. Hầm ếch: là hầm ẩn nấp của cá nhân, khi xây dựng hầm đào moi ở vác hào chiến đấu về phía địch không bị sụt lở (đất sét hoặc đất pha cát).  3. Hầm đạn, hầm lương thực thực phẩm  \* Kích thước  - Hầm đạn, lương thực, thực phẩm dùng cho cấp trung đội bộ binh.  - Khối lượng đào 7 đến 8m3  - Số lượng vật liệu: 2 đà kê dài 330cm, d= 15cm, 30 đoạn gỗ lát dài 190cm, d=10cm. | 5’  40’ | - Giảng giải phân tích kết hợp chỉ công sự mẫu  - Chú ý nghe giảng quan sát công sự mẫu  - Giảng giải phân tích giới thiệu công sự mẫu, thao tác, động tác mẫu.  - Quan sát nắm chắc nội dung luyện tập thành thạo động tác | - vũ khí trang bị theo biên chế  - Công sự mẫu  Vũ khí trang bị theo biên chế  - Công sự mẫu  - Bia số 6,7 mỗi loại 3 chiếc |

**TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Tiểu đội trưởng duy trì tiểu đội luyện tập | - Điểm tập 1: Phác họa trận địa của 1 tổ bộ binh  - Điểm tập 2: Tập phác họa trận địa của 1 tổ bộ binh  - Điểm tập 3: Tập phác họa trận địa của 1 tổ bộ binh | 15’  15’  15’ | - Từng tiểu đội xác định nhiệm vụ chiến đấu (hướng địch nhiệm vụ hỏa lực, quân bạn có liên quan…)  Sau đó triển khai tửng tổ phác họa | - Sử dụng trận địa có sẵn  - Vũ khí trang bị cá nhân đầy đủ.  - Bia số 6,7 mỗi loại 3 cái |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Buổi 2 – 3: TỔ CHỨC ÔN LUYỆN**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm ôn luyện động tác đào và phác họa công sự, làm cơ sở cho kiểm tra đánh giá kết quả và vận dụng vào diễn tập và chiến đấu sau này.

**2. Yêu cầu:**

- Tích cực tự giác huấn luyện.

- Tích cực học mới ôn cũ.

**II. NỘI DUNG**

- Tập phác họa công sự của 1 tiểu đội bộ binh.

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian: 4 giờ

- Thời gian ôn luyện: 3 giờ

- Thời gian kiểm tra: 1 giờ

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Huấn luyện: Lấy đội hình trung đội để huấn luyện do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Luyện tập: Theo đội hình tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì.

**2. Phương pháp**

- Tiểu đội trưởng phác họa công sự rồi tổ chức cho chiến sĩ trong tiểu đội đào.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB của đại đội

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện:**

- Giáo án, bài giảng

**2. Phân đội:**

- Vũ khí trang bị theo biên chế

- Cuốc xẻng, cọc , dây, vôi.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập hợp đơn vị, kiểm tra quân số, quy định vị trí đặt vật chất, khám súng, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Quy định trật tự vệ sinh và bảo đảm an toàn.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập, quy ước tượng trưng.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TỔ CHỨC BUỔI HỌC** | **NỘI DUNG** | **THỜI GIAN** | **PHƯƠNG PHÁP YÊU CẦU ĐẠT ĐƯỢC** | **VẬT CHẤT** |
| Tiểu đội trưởng duy trì luyện tập | - Điểm tập 1: Tập phác họa và đào trận địa của 1 tiểu đội bộ binh  - Điểm tập 2: Tập phác họa và đào trận địa của 1 tiểu đội bộ binh  - Điểm tập 3: Tập phác họa và đào trận địa của 1 tiểu đội bộ binh | 30’  30’  30’ | Trung đội trưởng giao nhiệm vụ, vị trí cho các tiểu đội sau đó các tiểu đội về các vị trí phác họa và thực hành đào trận địa (chỉ phác họa đào sau từ 10-15cm) thời gian còn lại của buổi 2 và buổi 3 kết hợp với học chiến thuật để đào trận địa | Cuốc xẻng, vũ khí trang bị đầy đủ. |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….